

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trảng Bom, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1989

- Chị Trần Thị K, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Số 564 ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa anh Trần Văn H và chị Trần Thị K là hôn nhân hợp pháp, ngày 14/02/2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Trần Thị K thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cho chị Trần Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 (một) con chung là cháu Trần Gia K, sinh ngày 25/01/2019.

+ Giao cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là cháu Trần Đức Q, sinh ngày 11/8/2015 và cháu Trần Duy A, sinh ngày 15/11/2017.

+ Tạm thời các bên không phải đóng góp cho nhau tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Trần Văn H và chị Trần Thị K.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết

định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Các đương sự đồng ý chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000373 ngày 31/12/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Trần Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho chị Trần Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 (một) con chung là cháu Trần Gia K, sinh ngày 25/01/2019.

+ Giao cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là cháu Trần Đức Q, sinh ngày 11/8/2015 và cháu Trần Duy A, sinh ngày 15/11/2017.

+ Tạm thời các bên không phải đóng góp cho nhau tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Trần Văn H và chị Trần Thị K.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn H và chị Trần Thị K phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà anh Trần Văn H và chị Trần Thị K đã nộp theo biên lai thu số 0000373 ngày 31/12/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Anh Trần Văn H và chị Trần Thị K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã B (*nơi ĐKKH ngày 21/02/2014, số 25/2014; quyển số 01*)
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Dân

Mẫu 31-VDS